

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17/6/2024 về việc các đương sự
thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số:
24/2024/TLST-DS ngày 23/02/2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về
việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự
không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành không có
đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Công ty cổ phần S; địa chỉ trụ sở: thành phố Vinh, tỉnh Nghệ
An; đại diện theo pháp luật: Ông S- CTHĐQT; đại diện theo ủy quyền: Ông Trần
Chính L; địa chỉ: thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Theo văn bản ủy quyền
số: 465/2024/UQ-SVN ngày 01/01/2024.

- *Bị đơn*: Ông Bùi Sông C, sinh năm 1961; địa chỉ: thành phố Đồng Hới,
tỉnh Quảng Bình.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Bùi Thị Thuý L, sinh năm
1985; địa chỉ: thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Căn cứ cứ Hợp đồng cầm cố số QBM 230801007NA16X ngày 24/8/2023.
Buộc ông Bùi Sông C phải trả cho Công ty cổ phần S số tiền gốc và lãi tính đến
ngày 17/6/2024 là 14.035.000 đồng (*Bằng chữ: Mười bốn triệu, không trăm ba
mươi lăm ngàn đồng chẵn*), trong đó: Nợ gốc 10.511.000 đồng, nợ lãi quá hạn
1.214.000 đồng. Phí hao mòn 2.310.000 đồng.

- Thời hạn trả số tiền gốc và nợ lãi, phí trên chậm nhất đến hết ngày
30/7/2024.

- Kể từ ngày 18/6/2024 cho đến khi thi hành án xong ông Bùi Sông C phải
trả tiền lãi suất theo Hợp đồng cầm cố số QBM 230801007NA16X ngày 24/8/2023

Sau khi ông C trả đủ số tiền gốc, lãi, lãi phát sinh, phí nêu trên cho Công ty cổ phần S thì Công ty cổ phần S trả lại Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy, biển kiểm sát 73F1-321-49, tên chủ xe Bùi Sông C.

- Về án phí: Căn cứ khoản 7 Điều 26, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Ông Bùi Sông C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 175.000 đồng nhưng ông là người cao tuổi nên được miễn nộp án phí.

Công ty cổ phần S chịu án phí dân sự sơ thẩm 175.000 đồng, nhưng hai bên đã thỏa thuận buộc ông C phải chịu nộp thay cho Công ty cổ phần S số tiền 175.000 đồng, để nộp ngân sách Nhà nước.

Công ty cổ phần S không phải chịu án phí. Hoàn trả lại cho Công ty cổ phần S số tiền tạm ứng án phí đã nộp 286.250 đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001066 ngày 23/02/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành án theo quy định Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSTP. Đồng Hới;
- Tòa án tỉnh Quảng Bình;
- THADS Đồng Hới;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Hoàng Văn Lộc

